

Số: 715/QĐ-YDHP

Hải Phòng, ngày 3 tháng 8 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định chuẩn đầu ra đào tạo trình độ tiến sĩ
Các chuyên ngành: Ngoại Tiêu hóa - Nội Hô hấp

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

Căn cứ Quyết định số 06/1999/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 1999 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Y Hải Phòng;

Căn cứ quyết định 2153/QĐ-TTg ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Trường Đại học Y Hải Phòng thành Trường Đại học Y Dược Hải Phòng.

Căn cứ Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế Thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân .

Căn cứ thông tư số 10/2209/TT-BGD&ĐT ngày 07 tháng 5 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc ban hành quy chế đào tạo trình độ Tiến sĩ.

Căn cứ thông tư số 05/2012/TT-BGD&ĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục & Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo trình độ Tiến sĩ;

Xét đề nghị của các ông Trưởng phòng Đào tạo sau Đại học, Trưởng Bộ môn Nội, Ngoại & PTTH

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy định chuẩn đầu ra cho các chuyên ngành đào tạo trình độ Tiến sĩ Nội Hô hấp và Ngoại Tiêu hóa của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng Đào tạo Sau đại học, Tài chính kế toán, Bộ môn Nội, Bộ môn Ngoại & PTTH căn cứ quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Website của trường ĐHYDHP;
- Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- Lưu trữ HCTH, SDH



HIỆU TRƯỞNG

GS.TS. Phạm Văn Thúc

CHUẨN ĐẦU RA
TIẾN SĨ CHUYÊN NGÀNH NGOẠI TIÊU HOÁ
(Kèm theo quyết định số 315/QĐ/YDHP ngày 3/8/2016
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng)

1. **Tên ngành đào tạo:** Tiến sĩ Ngoại Tiêu hoá Mã số: 62 72 01 25
2. **Trình độ đào tạo:** Tiến sĩ Y học .
3. **Yêu cầu về kiến thức:**
 - Có hệ thống kiến thức chuyên sâu, cập nhật kiến thức mới và toàn diện trong chuyên ngành Ngoại tiêu hoá
 - Có tư duy nghiên cứu độc lập, sáng tạo
 - Làm chủ được các giá trị cốt lõi, quan trọng trong học thuật, phát triển các nguyên lý, học thuyết của chuyên ngành Ngoại tiêu hoá.
 - Có tư duy mới trong công việc chuyên môn và nghiên cứu để giải quyết các vấn đề phức tạp phát sinh trong chuyên ngành Ngoại tiêu hoá
 - Tiếng Anh đạt trình độ B2 (khung tham chiếu Châu Âu) hoặc các chứng chỉ đầu quốc tế tương đương.
4. **Yêu cầu về kỹ năng:**
 - Chẩn đoán và điều trị thành thạo các bệnh lý ngoại tiêu hoá
 - Có kỹ năng phát hiện, phân tích các vấn đề phức tạp và đưa ra được các giải pháp sáng tạo để giải quyết vấn đề trong thực hành lâm sàng và áp dụng kiến thức mới trong lĩnh vực Ngoại tiêu hoá, có khả năng thiết lập mạng lưới hợp tác quốc gia và quốc tế trong hoạt động chuyên môn, có năng lực tổng hợp trí tuệ tập thể, dẫn dắt chuyên môn để xử lý các vấn đề quy mô khu vực và quốc tế.
 - Có kỹ năng ngoại ngữ, có thể hiểu được các báo cáo về các chủ đề cụ thể, bao gồm cả việc trao đổi học thuật thuộc lĩnh vực chuyên ngành Ngoại khoa. Có thể giao tiếp, trao đổi học thuật bằng ngoại ngữ ở mức độ trôi chảy, thành thạo với người bản ngữ. Có thể viết được các báo cáo khoa học, báo cáo chuyên ngành,



có thể giải thích được quan điểm của mình về một vấn đề, phân tích quan điểm về sự lựa chọn các phương án khác nhau.

- Ứng dụng được một số kỹ thuật hiện đại nhằm góp phần tích cực trong chẩn đoán và điều trị bệnh lý tiêu hóa.

5. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Có năng lực phát hiện, giải quyết vấn đề, rút ra những nguyên tắc, quy luật trong quá trình giải quyết công việc
- Đưa ra những sáng kiến có giá trị và có khả năng đánh giá giá trị của các sáng kiến.
- Có khả năng thích nghi với môi trường làm việc hội nhập quốc tế, có năng lực lãnh đạo và có tầm ảnh hưởng tới định hướng phát triển chiến lược của tập thể.
- Có năng lực đưa ra những đề xuất chuyên gia hàng đầu với luận cứ chắc chắn về khoa học và thực tiễn.
- Có khả năng quyết định về kế hoạch làm việc, quản lý các hoạt động nghiên cứu, phát triển tri thức, ý tưởng mới, quy trình mới.

6. Vị trí làm việc của người học sau tốt nghiệp:

- Các cơ quan quản lý nhà nước về y tế.
- Các Trường, Viện nghiên cứu, Bệnh viện từ tuyến Trung ương đến tuyến tỉnh.

7. Khả năng học tập và nghiên cứu nâng cao trình độ sau khi ra trường:

- Tiếp tục nghiên cứu những hướng mới, chuyên sâu trong chuyên ngành tiêu hoá
- Tiếp tục cập nhật những kiến thức mới về chẩn đoán và điều trị các bệnh lý trong chuyên ngành Ngoại tiêu hoá



CHUẨN ĐẦU RA
TIẾN SĨ CHUYÊN NGÀNH NỘI HÔ HẤP
(Kèm theo quyết định số .../.../.../2016 ngày ... / ... / 2016
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng)

1. **Tên ngành đào tạo:** Tiến sĩ Nội hô hấp Mã số: 62 72 01 44
2. **Trình độ đào tạo:** Tiến sĩ. Y học
3. **Yêu cầu về kiến thức:**
 - Có hệ thống kiến thức chuyên sâu, cập nhật kiến thức mới và toàn diện trong chuyên ngành Nội hô hấp
 - Có tư duy nghiên cứu độc lập, sáng tạo
 - Làm chủ được các giá trị cốt lõi, quan trọng trong học thuật, phát triển các nguyên lý, học thuyết của chuyên ngành Nội hô hấp.
 - Có tư duy mới trong công việc chuyên môn và nghiên cứu để giải quyết các vấn đề phức tạp phát sinh trong chuyên ngành Nội hô hấp
 - Tiếng Anh đạt trình độ B2 (khung tham chiếu Châu Âu) hoặc các chứng chỉ đầu quốc tế tương đương.
4. **Yêu cầu về kỹ năng:**
 - Chẩn đoán và điều trị thành thạo các bệnh lý Nội hô hấp
 - Có kỹ năng phát hiện, phân tích các vấn đề phức tạp và đưa ra được các giải pháp sáng tạo để giải quyết vấn đề trong thực hành lâm sàng và áp dụng kiến thức mới trong lĩnh vực Nội hô hấp, có khả năng thiết lập mạng lưới hợp tác quốc gia và quốc tế trong hoạt động chuyên môn, có năng lực tổng hợp trí tuệ tập thể, dẫn dắt chuyên môn để xử lý các vấn đề quy mô khu vực và quốc tế.
 - Có kỹ năng ngoại ngữ, có thể hiểu được các báo cáo về các chủ đề cụ thể, bao gồm cả việc trao đổi học thuật thuộc lĩnh vực chuyên ngành Nội khoa. Có thể giao tiếp, trao đổi học thuật bằng ngoại ngữ ở mức độ trôi chảy, thành thạo với người bản ngữ. Có thể viết được các báo cáo khoa học, báo cáo chuyên ngành, có thể giải thích được quan điểm của mình về một vấn đề, phân tích quan điểm về sự lựa chọn các phương án khác nhau.



- Ứng dụng được một số kỹ thuật hiện đại nhằm góp phần tích cực trong chẩn đoán và điều trị bệnh lý hô hấp.

5. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Có năng lực phát hiện, giải quyết vấn đề, rút ra những nguyên tắc, quy luật trong quá trình giải quyết công việc
- Đưa ra những sáng kiến có giá trị và có khả năng đánh giá giá trị của các sáng kiến.
- Có khả năng thích nghi với môi trường làm việc hội nhập quốc tế, có năng lực lãnh đạo và có tầm ảnh hưởng tới định hướng phát triển chiến lược của tập thể.
- Có năng lực đưa ra những đề xuất chuyên gia hàng đầu với luận cứ chắc chắn về khoa học và thực tiễn.
- Có khả năng quyết định về kế hoạch làm việc, quản lý các hoạt động nghiên cứu, phát triển tri thức, ý tưởng mới, quy trình mới.

6. Vị trí làm việc của người học sau tốt nghiệp:

- Các cơ quan quản lý nhà nước về y tế.
- Các Trường, Viện nghiên cứu, Bệnh viện từ tuyến Trung ương đến tuyến tỉnh.

7. Khả năng học tập và nghiên cứu nâng cao trình độ sau khi ra trường:

- Tiếp tục nghiên cứu những hướng mới, chuyên sâu trong chuyên ngành hô hấp.
- Tiếp tục cập nhật những kiến thức mới về chẩn đoán và điều trị các bệnh lý trong chuyên ngành Nội hô hấp

